

5. Thủ tục Miễn, giảm kinh phí đóng góp của người cai nghiện tại gia đình, cộng đồng.

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Người làm đề nghị miễn giảm kinh phí đóng góp cho người cai nghiện tại gia đình, cộng đồng làm 01 bộ hồ sơ gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến UBND cấp xã nơi cư trú.

Bước 2: Trong thời hạn 5 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, quyết định mức miễn, giảm kinh phí đóng góp đối với từng trường hợp

- Trường hợp không được miễn, giảm UBND cấp xã có trách nhiệm thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do không được miễn, giảm cho người làm đơn.

2. Cách thức thực hiện:

Trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả- UBND cấp xã

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

1- Đơn đề nghị miễn, giảm kinh phí đóng góp của người cai nghiện tại gia đình, cộng đồng (Mẫu số 02)

2- Bản sao một trong các loại giấy tờ chứng minh diện được miễn, giảm như:

+ Người thuộc hộ nghèo

+ Gia đình chính sách theo pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng

+ Người chưa thành niên

+ Người thuộc diện bảo trợ xã hội; người khuyết tật.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện: Cá nhân

6. Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp xã

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND cấp xã

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không

7. Kết quả: Quyết định hành chính.

8. Phí, lệ phí: Không.

9. Tên mẫu đơn tờ khai:

Mẫu 02: Đơn đề nghị miễn, giảm kinh phí đóng góp của người cai nghiện tại gia đình, cộng đồng.

(Quyết định số 474/2012/QĐ-UBND ngày 22/12/2012 của UBND tỉnh)

10. Yêu cầu điều kiện: Không.

11. Căn cứ pháp lý:

- Thông tư liên tịch số 27/2012/TTLT-BLĐT BXH-BTC ngày 24/02/2012 của Bộ Lao động TB&XH, Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, chế độ đóng góp và miễn, giảm, hỗ trợ đối với đối tượng trong cơ sở chữa bệnh và tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng.

- Quyết định số 474/2012/QĐ-UBND ngày 22/12/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục; chế độ đóng góp và miễn, giảm, hỗ trợ người cai nghiện ma túy tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội và tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng trên địa bàn tỉnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 02

(Kèm theo QĐ số 474/2012/QĐ-
UBND

ngày 28/12/2012)

....., ngày tháng năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

**Miễn, giảm kinh phí đóng góp của người cai nghiện ma túy
tại gia đình và cộng đồng tỉnh Bắc Giang**

Tên tôi là¹:

Thường trú tại:

Tôi đang chấp hành quyết định cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng kể từ
ngày...../...../20.....đến ngày...../...../20.....tại²:

Hoàn cảnh của tôi thuộc diện³

Đề nghị UBND xã (phường, thị trấn)xem xét, miễn,
giảm kinh phí đóng góp của người cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng theo quy
định.

Tôi xin cam kết chấp hành tốt các yêu cầu khi cai nghiện ma túy và tham gia các
hoạt động phòng, chống tái nghiện.

Tôi xin chân thành cảm ơn ./.

NGƯỜI VIẾT ĐƠN

(Ký, ghi rõ họ và tên)

1: Tên người viết đơn.

2: Nơi người viết đơn chấp hành quyết định cai nghiện (gia đình, cộng đồng)

3: Bản thân hoặc gia đình thuộc diện (viết về diện chính sách).

NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý:

1. Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo được cấp cho các hộ gia đình làm căn cứ để xác định những người có tên trên giấy được hưởng thụ các chính sách dành cho hộ nghèo, hộ cận nghèo.
2. Trong cả giai đoạn 2016-2020, mỗi hộ gia đình được công nhận là hộ nghèo, hộ cận nghèo được cấp 01 giấy chứng nhận duy nhất do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định chứng nhận (ký tên, đóng dấu). Hàng năm Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn để đóng dấu xác nhận phân loại hộ gia đình vào các ô Hộ nghèo, Hộ cận nghèo trong các năm thực hiện để làm cơ sở thực hiện các chính sách hỗ trợ giảm nghèo. Mỗi dấu xác nhận sẽ chỉ có giá trị đến hết ngày 31 tháng 12 của cùng năm thực hiện.
3. Giấy xác nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phải được bảo quản cẩn thận để tránh hư hỏng, rách nát hoặc bị mất. Trường hợp bị hư hỏng, rách nát hoặc bị mất thì được xem xét cấp đổi lại dựa trên cơ sở danh sách, dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý./.

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO

Số:...../GCN-HN.HCN

- Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
- Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020;
- Căn cứ kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm trên địa bàn, Chủ tịch UBND xã/phường/thị trấn

CHỨNG NHẬN

Hộ gia đình ông/bà:

Dân tộc:

CMTND số:.....cấp ngày.....tháng.....năm.....

Nơi cấp:

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn trong giai đoạn 2016 - 2020 theo kết quả xác nhận trong Giấy chứng nhận này:

		NĂM 2015		NĂM 2016		DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN TRONG HỘ GIA ĐÌNH				
TT	Họ và tên	Dân tộc	Quan hệ với chủ hộ	Năm sinh		Nghề nghiệp, công việc hiện tại				
				Nam	Nữ					
1										
2										
3										
		NĂM 2017		NĂM 2018						
4	HỘ NGHÈO (Số.....khẩu) Chủ tịch (Ký, đóng dấu)	HỘ CẬN NGHÈO (Số.....khẩu) Chủ tịch (Ký, đóng dấu)	HỘ NGHÈO (Số.....khẩu) Chủ tịch (Ký, đóng dấu)	HỘ CẬN NGHÈO (Số.....khẩu) Chủ tịch (Ký, đóng dấu)						
5										
6										
7										
		NĂM 2019		NĂM 2020						
8	HỘ NGHÈO (Số.....khẩu) Chủ tịch (Ký, đóng dấu)	HỘ CẬN NGHÈO (Số.....khẩu) Chủ tịch (Ký, đóng dấu)	HỘ NGHÈO (Số.....khẩu) Chủ tịch (Ký, đóng dấu)	HỘ CẬN NGHÈO (Số.....khẩu) Chủ tịch (Ký, đóng dấu)						
9										
10										
11										
12										
13										
14										
15										

....., ngày..... tháng..... năm 20.....
CHỦ TỊCH
(Ký, đóng dấu)